

Bản án số: 103/2018/HSST
Ngày 30-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Quế
Ông Nguyễn Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hiền - Chức vụ kiểm sát viên.

Vào ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2018/HSST, ngày 08 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phan Đình H (tên gọi khác: không) - Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1977, tại xã KT, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm P, xã KT, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: nông nghiệp, dân tộc: kinh, tôn giáo: không, trình độ văn hoá: lớp 5/12. Con ông: Phan Đình Q và bà Nguyễn Thị T (Trú tại: xã KT, huyện Y, tỉnh Nghệ An). Anh chị em ruột có 5 người, bị cáo con thứ ba trong gia đình. Vợ: Trần Thị H (sinh năm 1978), con có 2 con (sinh năm 1999 và 2001). Tiền án, tiền sự: không. Danh bản - Chỉ bản số: 411, Công an huyện Yên Thành lập ngày 25/7/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2018, sau đó ngày 30/7/2018 bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nghệ An cho đến nay. *(Bị cáo có mặt)*.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn D - sinh ngày 02 tháng 5 năm 1972.

Địa chỉ: Xóm P, xã KT, huyện Y, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ sáng ngày 18/7/2018, Phan Đình H đi xe máy từ nhà ra quốc lộ 7A, bắt xe khách lên xã NK, KS, tỉnh Nghệ An để mua dê chuẩn bị làm đám cưới cho con trai. 11 giờ cùng ngày bị cáo đến nơi, sau đó, gặp một người đàn ông người dân tộc thiểu số và mua dê của người này. Khi mua dê xong, H

hỏi người đàn ông: “anh có hàng không để cho em một ít trắng với vài viên hồng về chơi?”. Người đàn ông nói: “lấy nhiều không?”, H trả lời lấy vài trăm ngàn đồng. Nói xong bị cáo đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho bị cáo hai gói nhỏ bọc bằng vỏ giấy màu vàng. Bên trong gói nhỏ thứ nhất có chứa một viên nén và nửa viên nén hình tròn màu đỏ. Bên trong gói nhỏ thứ hai có chứa một ít chất bột màu trắng. Phan Đình H cầm hai gói nhỏ mua được gói vào một mảnh giấy màu xanh và cất vào túi quần đang mặc và bắt xe khách về nhà.

Khi về đến nhà, H lấy một ít chất bột màu trắng ra sử dụng, số còn lại bị cáo bỏ vào túi quần. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/7/2018, khi bị cáo đang ở nhà thì bị tổ tuần tra công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần của H một gói nhỏ bọc bằng giấy màu xanh, bên trong chứa hai gói nhỏ bọc bằng giấy màu vàng. Gói nhỏ thứ nhất chứa một viên rưỡi nén hình tròn, màu đỏ (nghĩ là ma túy tổng hợp). Gói nhỏ thứ hai chứa một ít chất bột màu trắng (nghĩ là heroine). Vật chứng thu của H được niêm phong.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận tất cả vật chứng mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo đều là ma túy. Bị cáo khai do mắc nghiện ma túy nên mua cất giữ để sử dụng.

Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thành đã mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, (có sự chứng kiến của bị cáo và kiểm sát viên). Theo kết quả thì toàn bộ gói niêm phong có khối lượng 20,57 gam (*hai mươi phẩy, năm mươi bảy gam*), sau khi loại bỏ bao bì còn 0,25 gam (*không phẩy, hai mươi lăm gam*). Trong đó 1,5 viên nén hình tròn màu đỏ có khối lượng 0,18 gam; số chất bột màu trắng có khối lượng 0,07 gam. Tổng khối lượng cả hai loại là 0,25 gam (*không phẩy hai mươi lăm gam*). Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã lấy 1 viên nén hình tròn, màu đỏ, khối lượng 0,1 gam và 0,04 gam chất bột màu trắng để giám định, số còn lại đã được niêm phong.

Theo kết luận giám định số: 964/KL-PC54(MT), ngày 26 tháng 7 năm 2018, của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Nghệ An thì mẫu viên nén hình tròn, màu đỏ thu giữ của Phan Đình H gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Số chất bột thu giữ của Phan Đình H gửi tới giám định là ma túy (heroine).

Tại bản cáo trạng số: 102/CT-VKSYT, ngày 01 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Phan Đình H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt đối với Phan Đình H từ 14 đến 16 tháng tù. Do bị cáo là người mắc nghiện nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về vật chứng, kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa công khai, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được và kết luận giám định là hoàn toàn phù hợp với nhau. Cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành tố tụng điều tra như lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; Ra các quyết định; Lấy lời khai, hỏi cung bị can; Trưng cầu giám định, kết luận giám định theo đúng các quy định của pháp luật. Xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận Phan Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố.

Phan Đình H đã tàng trữ trái phép ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 0,18 gam; heroine có khối lượng 0,07 gam, Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,25 gam, chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng mức.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người mắc nghiện ma túy nên đã mua, tàng trữ để phục vụ cho nhu cầu mắc nghiện của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi bị nhà nước nghiêm cấm. Khối lượng bị cáo tàng trữ 0,25 gam là định lượng phải chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần phải nghiêm khắc lên án với bị cáo, nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo là người có công tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen, cần coi đó là những tình tiết giảm nhẹ như quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người mắc nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Về người đàn ông đã bán ma túy cho Phan Đình H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả, vì vậy chưa có cơ sở để xử lý với người đã bán ma túy cho bị cáo.

[5] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Phan Đình H 1,5 viên nén là ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 0,18 gam; một ít chất bột màu trắng là Heroine có khối lượng 0,07 gam, tổng khối lượng cả hai loại là 0,25 gam (*không phải hai mươi lăm gam*). Sau khi lấy mẫu giám định còn lại: 0,08 gam Methamphetamine và 0,03 gam Heroine (Vật chứng niêm phong trong một bì thư của công an huyện Yên Thành và được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý). Xét vật chứng là ma túy và ma túy tổng hợp (Heroine; Methamphetamine) thu của bị cáo Phan Đình H là loại

nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt Phan Đình H 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 24/7/2018).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy của Phan Đình H một nửa viên nén hình tròn, màu đỏ là ma túy tổng hợp (Methamphetamine), có khối lượng 0,08 gam; một ít chất bột màu trắng là heroine, có khối lượng 0,03 gam, được niêm phong trong một bì thư. (Vật chứng hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành quản lý).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Phan Đình H phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Sỹ Tiến